

Số: 16/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 10 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án trên địa bàn tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ HAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Chỉ thị 13/CT-
TTg ngày 23 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến
độ và nâng cao chất lượng xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021; Báo cáo
285/BC-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo
thẩm tra số 30/BC-KTNS ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 06 dự án trên địa bàn tỉnh,
như sau:

1. Dự án Di chuyển đường dây 110kV, 35kv mạch kép đoạn Bệnh viện đa
khoa Sơn La - TBA 110kV Chiềng Sinh.
2. Dự án Thoát lũ khu vực Chiềng sinh về Trung tâm Thành phố Sơn La.
3. Dự án đầu tư xây dựng phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh
Sơn La.
4. Dự án đường giao thông từ Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi đến Tiểu khu 10, xã
Hát Lót, huyện Mai Sơn.
5. Dự án Bệnh viện đa khoa huyện Mường La (giai đoạn 2) thuộc Đề án Ổn
định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La giai đoạn
2018 - 2025

6. Dự án Nâng cấp tuyến đường 26-7 đi tiểu khu 77, thị trấn Nông trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

(Phụ lục số 01,02,03,04,05 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 10 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

PHỤ LỤC SỐ 01

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
Di chuyển đường dây 110kV, 35kV mạch kép đoạn Bệnh viện đa khoa
Sơn La - TBA 110kV Chiềng Sinh
 (Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)

1. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 59.500 triệu đồng.
2. Cơ cấu nguồn vốn và dự kiến kế hoạch bố trí vốn:

DVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách tỉnh (Bổ sung cân đối)	Tổng cộng
Năm 2021-2023	59.500	59.500
Tổng cộng	59.500	59.500

3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo phụ lục số 25 kèm theo Nghị quyết số 261/NQ-HĐND ngày 11/3/2021 của HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Thái Hưng**

PHỤ LỤC SỐ 02**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án****Thoát lũ khu vực Chiềng Sinh về Trung tâm thành phố Sơn La***(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)*

1. Mục tiêu đầu tư: Tiêu thoát lũ, chống ngập úng trên dòng chảy suối nhánh của suối Nậm La, bảo đảm an toàn cho người, tài sản và cơ sở hạ tầng thành phố Sơn La.

2. Quy mô đầu tư: Xây dựng hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng cho thành phố Sơn La (đoạn từ Trung tâm thương mại Đ&T đến ngã Tư Quyết Thắng). Tổng chiều dài công trình dự kiến khoảng 1,4 km; đường quản lý vận hành; cầu dân sinh và các công trình trên tuyến.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 79.782 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng cộng
Năm 2022-2024	79.782	79.782
Tổng	79.782	79.782

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2022: Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công dự án;

- Năm 2023-2024: Tiếp tục thực hiện dự án, quyết toán hoàn thành dự án.

9. Phụ lục này thay thế Phụ lục số 22 kèm theo Nghị quyết số 261/NQ-HĐND ngày 11/3/2021 của HĐND tỉnh ✓

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

PHỤ LỤC SỐ 03

**Sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 28/02/2020 của
HĐND tỉnh về việc thông qua chủ trương đầu tư dự án
xây dựng, phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La**
(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)

1. Sửa đổi nội dung thông qua chủ trương đầu tư thành phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng, phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

2. Sửa đổi mục tiêu đầu tư: Thúc đẩy, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn nhằm thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác nhau, tạo điểm nhấn, động lực phát triển kinh tế du lịch của tỉnh và tiểu vùng Tây Bắc; Thực hiện thắng lợi một trong các khâu đột phá trong định hướng nhiệm kỳ 2020- 2025 của Đảng bộ tỉnh Sơn La.

3. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông trục chính với tổng chiều dài tuyến khoảng: $L=1,7\text{km}$, nối từ Quốc lộ 6 vào trung tâm khu du lịch, có điểm đầu gồm 2 nút giao với Quốc lộ 6: Nút 1: N01 (Km179+25) và Nút 2: N09 (Km180+300), điểm cuối: Tại nút N13 (Khu dịch vụ nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe thuộc Quy hoạch chi tiết khu dịch vụ cửa ngõ), thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị TCXDVN 104 - 2007, có chiều rộng nền đường $B_n=30\text{m}$; bề rộng mặt đường $B_m=15\text{m}$ (04 làn xe cơ giới 3,5m); bề rộng hè đường $B_{hè}=2 \times 6,0 \text{ m}=12\text{m}$; bề rộng giải phân cách $B_{gpc} = 3,0\text{m}$. Xây dựng mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1, vỉa hè, cây xanh, các công trình trên tuyến (rãnh thoát dọc tuyến, cống thoát ngang tuyến, cấp nước trên tuyến, điện chiếu sáng trên tuyến, PCCC, thông tin liên lạc), các công trình gia cố, phòng hộ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống sơn vạch tín hiệu, biển báo đồng bộ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

- Đầu tư xây dựng trung tâm điều hành và quảng bá phát triển du lịch với diện tích sử dụng đất khoảng 1.300m^2 với các phòng ban chức năng chính: nhà điều hành; nhà để xe; bể nước ngầm; sân đường nội bộ bồn hoa cây xanh. Vị trí được đặt bên phải đường 30m từ nút N01(Km179+23 đến nút N07 thuộc phân khu 2, khu trung bày sản vật và dịch vụ du lịch hỗn hợp.

- Đầu tư xây dựng Khu công viên hồ nước cảnh quan diện tích khoảng 22,29ha. San nền khu công viên cảnh quan, hồ nước trung tâm quy mô khoảng 5.7ha, hệ thống kè, đường dạo, cây xanh, chiếu sáng quanh hồ.

4. Điều chỉnh tổng mức đầu tư: 300.000 triệu đồng

5. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương

6. Điều chỉnh thời gian thực hiện: Năm 2021-2025 ✓

- Năm 2021-2022: Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công dự án.
- Năm 2023-2025: Tiếp tục triển khai dự án, quyết toán hoàn thành dự án ✓

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

PHỤ LỤC SỐ 04

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ Tiểu khu 26/3, xã Cò Nồi đến Tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn
(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)

1. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến (giai đoạn I) khoảng 8,74km bao gồm 04 đoạn tuyến chính sau:

- **Đoạn tuyến số 01 (bên trái tuyến QL6):** dài khoảng 4,34 km. Cụ thể:

+ Điểm đầu tuyến: Giao với QL6 tại Km 270+500 (Nhà Máy đường)

+ Điểm cuối tuyến: Giao với QL6 tại Km 274+270 (Ngã tư Nông trường, Tiểu khu 20 thị trấn Hát Lót).

+ Cấp đường: Đường đô thị cấp khu vực theo QCVN 07-4: 2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật với bề rộng đường 22,5m; chiều rộng hè đường $B_{hè} = (2 \times 6 = 12)m$; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 10,5m$.

- **Đoạn tuyến số 02 (Bên phải tuyến QL6):** dài khoảng 2 km. Cụ thể:

+ Điểm đầu tuyến: tại Km 270+500 QL6 (Nhà Máy đường)

+ Điểm cuối tuyến: Giao với tuyến số 01 tại Km 1+700m.

+ Cấp đường: Đường đô thị cấp khu vực theo QCVN 07-4: 2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật với bề rộng đường 22,5m; chiều rộng hè đường $B_{hè} = (2 \times 6 = 12)m$; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 10,5m$.

- **Đoạn tuyến số 03 (Bên phải tuyến QL6):** dài khoảng 1,22 km.

+ Điểm đầu tuyến: Giao với tuyến số 02 tại Km 1+720.

+ Điểm cuối tuyến: Giao với tuyến số 01 tại Km 2+630m.

+ Cấp đường: Đường nội bộ đô thị theo QCVN 07-4:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật với bề rộng đường 16,5m, chiều rộng hè đường $B_{hè} = (2 \times 3 = 6)m$, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 10,5m$.

- **Đoạn tuyến số 04 (Bên phải tuyến QL6):** dài khoảng 1,2 km. Cụ thể:

+ Điểm đầu tuyến: Giao với tuyến số 03 tại Km 1+217.

+ Điểm cuối tuyến: Giao TL110 tại Km 0+75m.

+ Cấp đường: Tiêu chuẩn đường cấp III, Miền núi với các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau: bề rộng đường 9,0m, chiều rộng hè đường $B_{hè} = (2 \times 1,5 = 3)m$; Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 6,0m$.

- **Các công trình trên tuyến:** xây dựng đồng bộ với tuyến đường đảm bảo kết nối hài hoà với hạ tầng kỹ thuật sẵn có trong khu vực.

2. Cơ cấu nguồn vốn:*ĐVT: triệu đồng*

Năm	Tổng số	Nguồn thu từ đất NS tỉnh	Nguồn vốn NS trung ương	Ghi chú
Năm 2021	3.400		3.400	Chuẩn bị đầu tư
Năm 2022-2025	496.600	172.933	323.667	
Tổng cộng:	500.000	172.933	327.067	

3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết số 271/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Sơn La ✓

CHỦ TỊCH**Nguyễn Thái Hưng**

PHỤ LỤC SỐ 05

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án đã phê duyệt tại Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 18/4/2020 và Nghị quyết 276/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 của HĐND tỉnh Sơn La
(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)

1. Dự án Bệnh viện đa khoa huyện Mường La (giai đoạn 2)

1.1. Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt tại Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 18/4/2020 của HĐND tỉnh: Theo Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018.

1.2. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách trung ương.

1.3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo phụ lục số 07 kèm theo Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 18/4/2020 của HĐND tỉnh.

2. Dự án Nâng cấp tuyến đường 26-7 đi tiểu khu 77, thị trấn Nông trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2.1. Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt tại Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 của HĐND tỉnh Sơn La: Nguồn ngân sách trung ương.

2.2. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh: Nguồn bổ sung cân đối ngân sách tỉnh.

2.3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo phụ lục số 04 kèm theo Nghị quyết 276/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 của HĐND tỉnh Sơn La.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Thái Hưng**